CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CAO TRƯỜNG THÀNH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CAO TRƯỜNG THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LONGWALL HIGH TECHNOLOGY GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LONGWALL., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110442018

3. Ngày thành lập: 08/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 108, ngách 68/108, ngõ 68, Triều Khúc , Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0989660893* Fax:

Email: *longwallasia@gmail.com* Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	*4511*
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	*4512*
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	*4530*
4.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Mua bán mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	*4541*
5.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	*4542*
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	*4543*
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	*4651(Chính)*
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Mua bán, cung cấp thiết bị phục vụ ngành điện tử, tin học, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng;	*4652*
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán pin, ắc quy, thiệt bị điện năng lượng mặt trời	*4659*
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	*4663*
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn túi bao bì, thùng rác sinh học từ vật liệu có thể tự phân hủy.	*4669*

12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Loại trừ gồm: "(Không gồm các hoạt động dịch vụ báo cáo Tòa án; Hoạt động đấu giá độc lập; Dịch vụ lấy lại tài sản)";	*8299*
13.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	*8559*
14.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	*9511*
15.	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Sửa chữa thiết bị điện tử viễn thông, điện thoại cố định, di động	*9512*
16.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	*9521*
17.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	*9522*
18.	Lập trình máy vi tính	*6201*
19.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	*6202*
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ thông tin - Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan; cổng thông tin	*6209*
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	*6311*
22.	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ thông tin khác	*6312*
23.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Loại trừ "Dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí"	*6399*
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc và bản đồ	*7110*
25.	Quảng cáo	*7310*
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động khí tượng thủy văn - Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Loại trừ: "(Không gồm Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)";	*7490*
27.	Bán buôn tổng hợp	*4690*
28.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	*4730*
29.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	*2220*
30.	Sản xuất pin và ắc quy	*2720*
31.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	*4783*

32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá tài sản)	*4791*
33.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động phát hành xuất bản phẩm)	*5820*
34.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu	*6190*
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê thiết bị phục vụ ngành điện tử, tin học, phát thanh truyền hình, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị văn phòng	*7730*
36.	Cung ứng lao động tạm thời	*7820*
37.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung cấp và quản lý nguồn lao động - Cho thuê lại lao động theo quy định của pháp luật	*7830*
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	*3312*
39.	Sửa chữa thiết bị điện	*3314*
40.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Truyền tải điện - Phân phối điện Loại trừ (Không gồm truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân)	*3512*
41.	Xây dựng công trình điện	*4221*
42.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh	*4741*
44.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	*4742*

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ĐỨC TRƯỜNG	Căn hộ A2002, tầng 20, tòa A, chung Cư UDIC Complex – N04, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	60,000	031083021103	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	60,000		
2	NGUYỄN TRƯỜNG THÀNH	Số 38, ngõ 316 Đê La Thành (nhỏ), Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	031099011800	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000		
3	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	Số 108, ngách 68/108, ngõ 68, Triều Khúc, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	001193015636	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *26/02/1993* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001193015636*

Ngày cấp: *22/11/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số nhà 6, ngách 48 ngõ 1 đường Đào Xuyên, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 108, ngách 68/108, ngõ 68, Triều Khúc, , Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội